

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HS-ST

Ngày: 17 – 6 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Khắc T**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Sơn M**

2. Ông **Lương Phi H**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Ứng Văn T** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên toà:*
Ông **Nguyễn Việt T** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 06/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS, ngày 27/5/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ I, Khóm A, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành C (chết) và bà Nguyễn Thị C1; anh chị em ruột có 05 người;

Tiền sự: không;

Tiền án: 02 lần.

+ Ngày 29/10/2021 bị Toà án nhân dân thị xã Bình Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 16/5/2022.

+ Ngày 22/5/2023 Kiêm bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 09/7/2024. Lần phạm tội này do bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trước (bản án ngày 16/5/2021) mà tiếp tục vi phạm nên tiếp tục bị kết án.

Nhân thân của bị cáo:

- Ngày 14/8/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm.

- Ngày 20/01/2021 bị Công an xã T, huyện B ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1957. Địa chỉ: Tổ I, Khóm A, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978. (Anh ruột bị cáo)

Địa chỉ: Tổ I, Khóm A, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1974. Địa chỉ: 3 G, phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2. Anh Trần Bá L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số D đường C, phường C, quận N, Thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ I, Khóm A, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Nguyễn Văn K là người nghiện chất ma túy, từ tháng 12/2024 để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân, K thực hiện hành vi mua chất ma túy loại Heroine bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 12/2024 K đi bộ đến nhà của người tên T4 cách nhà K khoảng 100 mét, hỏi mua 01 cái đồ (tức là 01 tép ma túy) thì T4 đồng ý bán và đưa cho K 01 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong là ma túy loại Heroine, K trả T4 80.000 đồng. Khi có ma túy K đem về nhà cắt 01 đầu ống nhựa lấy ra 01 phần ít ma túy để sử dụng rồi hàn ống nhựa lại, sau đó có 01 người đàn ông lạ mặt (không rõ họ tên và địa chỉ) chạy xe mô tô đến nhà gặp K hỏi mua ma túy thì K đồng ý bán. Kiểm lấy đoạn ống nhựa vừa mới hàn lại bán cho người đàn ông này với số tiền 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 06 giờ, ngày 14/12/2024 K đi bộ đến dưới dạp cầu T thuộc phường T, thị xã B gặp người thanh niên tên K1, K hỏi mua 04 cái đồ (tức là mua 04 tép ma túy), thì K1 đồng ý. Kéo lấy trong túi quần ra 04 đoạn ống nhựa

được hàn kín 02 đầu bên trong là ma túy loại Heroine đưa cho K, Kiêm trả Kèo 320.000 đồng. Sau khi có ma túy K bỏ vào túi sau quần Jean đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 15/12/2024, Nguyễn Đức T1 và Trần Bá L đến gặp K mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine, thì K đồng ý bán. Kiêm lấy 02 tép ma túy vừa mua để bán cho T1 và L (K còn lại 02 tép). Sau khi mua ma túy xong, L và T1 tìm chỗ vắng tại sân vận động thị xã B sử dụng hết số ma túy đã mua. Khi sử dụng ma túy xong, T1 điều khiển xe mô tô chở L về thành phố Cần Thơ, khi chạy đến tổ E, ấp M, xã M thì bị lực lượng Công an thị xã B kết hợp với Công an xã M đang tuần tra nhìn thấy có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy nên đã ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. L và T1 khai nhận vừa mới sử dụng ma túy xong; qua làm việc L và T1 khai nhận số ma túy vừa sử dụng xong mua của Nguyễn Văn K, từ đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn K tại tổ I, khóm A, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, kết quả khám xét thu giữ vật chứng, đồ vật như sau:

- Tại cái bàn gỗ phía trước nhà thu giữ: 01 cái điện thoại di động hiệu Vivo Y12s 2021 đã qua sử dụng có (số seri 3068755236003V5, khe 1: không có sim, khe 2: số sim số 077552233); 01 cái bóp da bên ngoài có nhiều hoa văn không xác định, bên trong cái bóp có số tiền 5.559.000 đồng (gồm có 01 tờ mệnh giá 500.000đ, 03 tờ mệnh giá 200.000 đ, 22 tờ mệnh giá 100.000đ, 25 tờ mệnh giá 50.000đ, 31 tờ mệnh giá 20.000đ, 37 tờ 10.000đ, 03 tờ mệnh giá 5.000đ và 02 tờ mệnh giá 2.000đ).

- Trên sợi dây treo quần áo bên trái (hướng từ ngoài đi vào nhà của K) thu giữ: 01 cái quần Jean dài màu xanh được mắc trên móc, bên trong túi quần sau bên phải 01 ống nhựa hình trụ có chữ Berocca bên trong có 02 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn nghi là ma túy nên tiến hành niêm phong.

- Tại khu vực cầu thang lên lầu thu giữ: 01 con dao cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng có chữ Kiwi; 01 cây kéo có cán màu xanh, lưỡi bằng kim loại màu trắng có chữ STAINLESS STEEL; 01 hột quẹt gas màu vàng có chữ H-VIET; 02 lưỡi lam, 01 cái bóp da bên trong có 07 ống kim tiêm và 01 hột quẹt gas màu trắng có chữ Apple; 01 hộp giấy bên trong có bọc nylon, bên trong có 48 đoạn ống nhựa nhiều màu.

Cơ quan điều tra đã đưa Nguyễn Đức T1, Trần Bá L đến Trạm y tế xã M xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã test nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Văn K cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Theo bản Kết luận giám định số: 854/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh V kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 02 đoạn ống nhựa màu đỏ trong túi niêm phong mã số NS4-2035864 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1479 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nêu trên; thừa nhận toàn bộ khối lượng chất ma túy cất giấu trong nhà bị khám xét thu giữ (*chất rắn trong 02 đoạn ống nhựa*) mục đích là để sử dụng và bán lại cho người nghiện kiếm lời; Qua thời gian mua bán chất ma túy đến khi bị bắt K đã thu lợi được 60.000 đồng.

*** Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKSBM, ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn K để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.**

Tại phiên tòa,

*** Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:**

Sau khi nêu tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cuối cùng đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án từ 08 đến 09 năm tù.

*** Về hình phạt bổ sung:** Do bị cáo Nguyễn Văn K không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng, số seri 3068755236003V5, tên thiết bị Vivo Y12s 2021, khe 1: không có sim, khe 2 số sim: 077552233), (qua kiểm tra thấy màn hình điện thoại bị vỡ, không mở nguồn được, không kiểm tra được số sê ri và sim điện thoại, điện thoại có màu xanh tím);

- 01 (một) cái bóp da, bên ngoài có nhiều hoa văn không xác định rõ;

- 01 (một) cái quần jean dài màu xanh;

- 01 (Một) con dao có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có chữ K2;

- 01 (Một) cây kéo có cán màu xanh, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có chữ STAINLESS STEEL;

- 01 (Một) hộp quẹt ga màu vàng có chữ H-VIET;
- 02 (Hai) lưỡi lam;
- 01 (Một) cái bóp da bên trong 07 ống kim tiêm và 01 hộp quẹt ga màu trắng có ghi chữ Apple;
- 01 (Một) hộp giấy bên trong có bọc nylon, bên trong bọc nylon có 48 đoạn ống hút nhiều màu;
- 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 854/NS4-2035864 ngày 18/12/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh V, có chữ ký của ông Nguyễn Thành T3 và Nguyễn Lê H.
- Hoàn trả cho bị cáo số tiền 5.559.000 đồng
- Tịch thu sung quỹ số tiền 60.000 đồng thu lợi bất chính mà bị cáo đã nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự thị xã B.
- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

*** Bị cáo Nguyễn Văn K trình bày:** Bị cáo tự nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, thấy ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả, nên bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo chỉ xin lại số tiền đã thu giữ của bị cáo và 01 cái điện thoại Vivo.

*** Anh Nguyễn Văn T trình bày:** Số tiền 60.000 đồng anh đã bỏ ra nộp khắc phục hậu quả thay cho bị cáo, anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, thấy ăn năn hối cải, bị cáo hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng.

[2] Về trình tự thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, những người liên quan và những người làm chứng vắng mặt không rõ lý do nhưng trong quá trình điều tra đã

có lời khai đầy đủ, nên việc vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Cơ sở xét xử vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản khám xét, Biên bản niêm phong chất ma túy cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân thị xã B truy tố bị cáo **Nguyễn Văn K** phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác.

Bản thân bị cáo là thanh niên khoẻ mạnh, nhưng không lao động chân chính để tạo ra của cải cho bản thân và làm người hữu ích cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và gây ra nhiều mối nguy hại cho xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần và mua bán cho nhiều người. Thêm nữa, bị cáo đã từng bị xử lý về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên lần phạm tội này là thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Miễn hình bổ sung cho bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và không có nghề nghiệp ổn định.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự khai nhận về hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để áp dụng để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) cái bóp da, bên ngoài có nhiều hoa văn không xác định rõ;
- + 01 (một) cái quần jean dài màu xanh;

+ 01 (Một) con dao có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có chữ K2;

+ 01 (Một) cây kéo có cán màu xanh, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có chữ STAINLESS STEEL;

+ 01 (Một) hộp quẹt ga màu vàng có chữ H-VIET;

+ 02 (Hai) lưỡi lam;

+ 01 (Một) cái bóp da bên trong 07 ống kim tiêm và 01 hộp quẹt ga màu trắng có ghi chữ Apple;

+ 01 (Một) hộp giấy bên trong có bọc nylon, bên trong bọc nylon có 48 đoạn ống hút nhiều màu;

+ 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 854/NS4-2035864 ngày 18/12/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh V, có chữ ký của ông Nguyễn Thành T3 và Nguyễn Lê H.

- Trả lại cho bị cáo như sau:

+ Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị C1 số tiền 5.559.000 đồng (năm triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0005933, ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

+ Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng, số seri 3068755236003V5, tên thiết bị Vivo Y12s 2021, khe 1: không có sim, khe 2 số sim: 077552233), (qua kiểm tra thấy màn hình điện thoại bị vỡ, không mở nguồn được, không kiểm tra được số seri và sim điện thoại, điện thoại có màu xanh tím);

- Tịch thu sung quỹ số tiền 60.000 đồng tiền thu lợi bất chính theo Biên lai thu tiền số 0005946, ngày 06/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Tiếp tục lưu hồ sơ đĩa DVD ghi hình ảnh lấy lời khai đối với bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với 02 người thanh niên tên T4 và tên K1 mà bị cáo K khai đã mua ma túy: Kết quả xác minh người tên T4 là Trần Thanh T4, người tên K1 là Phạm Minh Tam. Tuy nhiên qua điều tra và đối chất T4 và T5 đều không thừa nhận có bán ma túy cho K. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với T4 và T5.

- Đối với Trần Bá L và Nguyễn Đức T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an thị xã B đã có văn bản đề nghị Công an phường A và phường C, quận N, thành phố Cần Thơ (nơi L và T1 cư trú) lập hồ sơ quản lý, giáo dục theo quy định.

Xét đề nghị của V đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn K** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 15/12/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cái bóp da, bên ngoài có nhiều hoa văn không xác định rõ;

+ 01 (một) cái quần jean dài màu xanh;

+ 01 (Một) con dao có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có chữ K2;

+ 01 (Một) cây kéo có cán màu xanh, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có chữ STAINLESS STEEL;

+ 01 (Một) hột quẹt ga màu vàng có chữ H-VIET;

+ 02 (Hai) lưỡi lam;

+ 01 (Một) cái bóp da bên trong 07 ống kim tiêm và 01 hột quẹt ga màu trắng có ghi chữ Apple;

+ 01 (Một) hộp giấy bên trong có bọc nylon, bên trong bọc nylon có 48 đoạn ống hút nhiều màu;

+ 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 854/NS4-2035864 ngày 18/12/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh V, có chữ ký của ông Nguyễn Thành T3 và Nguyễn Lê H.

- Trả lại cho bị cáo như sau:

+ Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị C1 số tiền 5.559.000 đồng (Năm triệu năm trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0005933, ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

+ Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng, số seri 3068755236003V5, tên thiết bị Vivo Y12s 2021, khe 1: không có sim, khe 2 số sim: 077552233), (qua kiểm tra thấy màn hình điện thoại bị vỡ, không mở nguồn được, không kiểm tra được số seri và sim điện thoại, điện thoại có màu xanh tím);

- Tịch thu sung quỹ số tiền 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính theo Biên lai thu tiền số 0005946, ngày 06/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Tiếp tục lưu hồ sơ đĩa DVD ghi hình ảnh lấy lời khai đối với bị cáo.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- PHS Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- THADS thị xã Bình Minh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo, các đ/s;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc T